

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ D
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HSST
Ngày 25 – 3 – 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thề

Ông Nguyễn Xuân Tung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Khánh Vy – Thư ký Toà án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Minh Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại Toà án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2024/HSST ngày 16 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 03 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Vũ Hoàng C, sinh năm 1992, tên gọi khác: Không, nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Vũ Quốc H và bà Hoàng Thị Thu N; vợ: Vũ Thị T, sinh năm 1993; con: 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Tạm giữ: Từ ngày 25/12/2023 đến ngày 03/1/2024 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. Có mặt.

- Người chứng kiến:

1/ Ông Trần Kim L, sinh năm 1976; vắng mặt;

2/ Ông Đinh Văn P, sinh năm 1969; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2023, Tổ công tác Công an xã S, thị xã D, tỉnh Hà Nam tuần tra đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn thôn N, xã S, thị xã D, phát hiện bắt quả tang Vũ Hoàng C có hành vi cất giữ trong túi áo khoác bên ngực trái phía trong đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng. Tổ công tác Công an xã S đã yêu cầu cho kiểm tra thì C tự giác lấy trong túi áo khoác ngực bên trái 01 gói giấy bạc màu trắng và tự giác giao nộp. Kiểm tra bên trong có 03 viên nén màu đỏ, tại chỗ C khai nhận là ma túy ngựa mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng liên quan đồng thời hoàn thiện hồ sơ chuyển Cơ quan CSĐT Công an thị xã D giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm: Vũ Hoàng C đã tự giác lấy trong túi áo khoác bên trái giao nộp 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 03 (ba) viên nén màu đỏ, được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu QT01.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Hoàng C ở Tổ dân phố số 3, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam: Cơ quan CSĐT Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Tại bản Kết luận giám định số 941/KL – KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,287g (không phải hai trăm tám mươi bảy gam), loại: Methamphetamine.*

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Vũ Hoàng C khai: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ 45 phút ngày 25/12/2023, C đã thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ phường H, thị xã D đến địa phận xã S, thị xã D tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến đoạn gần chân núi Đ xã S, C bảo người lái xe ôm dừng lại, đứng chờ mình. C đi bộ vào trong làng thì gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi, mặc áo khoác màu đen đang đứng ở vệ đường (C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này). Sau khi nói chuyện và biết người đàn ông này có bán ma túy, C đã hỏi mua và nói với người đàn ông này: *"Cho em ba trăm ngựa"* rồi đưa 300.000 đồng. Hiểu ý của C muốn mua ma túy ngựa nên người đàn ông này đồng ý cầm tiền và bảo C đứng chờ. Khoảng 05 phút sau, người đàn ông này quay lại đưa cho C 01 gói giấy bạc màu trắng, C cầm mở ra xem thấy có 03 viên ma túy ngựa màu đỏ dạng viên nén. C cất vào trong túi áo khoác bên ngực trái đang mặc và đi bộ ra ngoài để lên xe ôm đi về. Khi đang đi bộ ra ngoài đường,

đến khu vực thôn N, xã S, thị xã D thì bị Tổ công tác của Công an xã S, thị xã D yêu cầu kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Về nguồn gốc số tiền 300.000 đồng Vũ Hoàng C dùng để mua ma túy: C khai đây là số tiền do bản thân lao động mà có.

Cáo trạng số 25/CT – VKS – DT ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vũ Hoàng C mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ: 25/12/2023.

Miễn hình phạt bổ sung với bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo Vũ Hoàng C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, những người tiến hành tố tụng nêu trên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh, tính chất, mức độ tội phạm:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2023, tại thôn N, xã S, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Vũ Hoàng C có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy, bên trong chứa 03

viên nén màu đỏ, khối lượng 0,287g, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã S, thị xã D, tỉnh Hà Nam kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan, sau đó chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam giải quyết theo thẩm quyền.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Vũ Hoàng C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng số 25/CT – VKS – DT ngày 15/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):*

Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng Huân chương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Hình phạt chính: Từ nhận định trên, xét thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về các tình tiết khác:*

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm chở Vũ Hoàng C đến khu vực xã S, thị xã D và người đàn ông theo C khai ở địa bàn thôn N, xã S, thị xã D đã bán 300.000đ ma túy cho C: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, C khai không biết tên, tuổi của những người này là ai, địa chỉ ở đâu, ngoài lời khai của C ra không còn căn cứ nào khác để Cơ quan CSĐT Công an thị xã D làm rõ nguồn gốc số ma túy, người đã bán ma túy trên cho Vũ Hoàng C, cũng như không có căn cứ nào cho thấy

người lái xe ôm biết mục đích mua ma túy của C. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam không có căn cứ điều tra xử lý đối với những người này là đúng với quy định của pháp luật.

[6] *Về xử lý vật chứng vụ án*: Đối với 01 (Một) phong bì niêm phong có số 941/KTHS và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Nam là mẫu vật hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam thuộc vật cấm lưu hành nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hoàng C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hoàng C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong có số 941/KL – KTHS.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã D và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D ngày 16/02/2024)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Vũ Hoàng C phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã D;
- VKSND thị xã D;
- Chi cục THADS thị xã D;
- Cơ quan THAHS Công an tx D;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Đông